**PHỤ LỤC 01**

**GIẢI TRÌNH Ý KIẾN CỦA TỈNH, THÀNH PHỐ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Ý KIẾN GÓP Ý** | **TIẾP THU, GIẢI TRÌNH** |
| **I** | **SỞ GTVT THÁI NGUYÊN** | |
|  | Nhất trí với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam do Bộ GTVT xây dựng. | Tiếp thu. |
| **II** | **SỞ GTVT HƯNG YÊN** | |
|  | Nhất trí với các nội dung trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và không có ý kiến tham gia thêm. | Tiếp thu. |
| **III** | **SỞ GTVT BÌNH ĐỊNH** | |
| **1.** | Bỏ từ *"Giá"* trong khoảng 8 Điều 14: “8. Thu, quản lý, sử dụng phí***,*** *giá* sử dụng kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia theo quy định của pháp luật.”. Vì việc thu, quản lý, sử dụng kinh phí hạ tầng, chứ không thể thu giá. Vấn đề giá dịch vụ công đã được điều chỉnh, quản lý tại khoản 5 Điều 14. | Tiếp thu. |
| **2.** | Đổi cụm từ *"công ích"* thành *"dịch vụ sự nghiệp công"* trong khoản 3 Điều 18: “3. ...chịu trách nhiệm trước nhà nước về kết quả hoạt động *(công ích)* dịch vụ sự nghiệp công..." | Tiếp thu. |
| **3.** | Thêm từ "khác" vào khoản 6 Điều 18: “6. Thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ *khác...*". Vì trách nhiệm, nghĩa vụ của nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công đã được quy định tại các khoản của điều này nên khoản 6 quy định các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật. | Tiếp thu. |
| **4.** | Đề nghị xem lại việc đi ra nước ngoài *"giải quyết việc riêng"* đoạn cuối của khoản 4 Điều 24: “4.... cử thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên Tổng công ty ra nước ngoài công tác, học tập, *giải quyết việc riêng*." có thuộc phạm vi điều chỉnh của Điều lệ hay không. | Nội dung này để quy định cụ thể đối với người quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 159/2020/NĐ-CP, do vậy cần được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty. |
| **5.** | Thay cụm từ *"cấp có thẩm quyền"* bằng *"Bộ Giao thông vận tải"* trong khoản 3 Điều 31:“3. Xây dựng dự thảo, sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam báo cáo *cấp có thẩm* q*uyền* trình Chính phủ ban hành.”để thông nhất với khoản 1 Điều 24b bổ sung đã quy định Bộ Giao thông vận tải: "1. Trình Chính phủ ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam". | Đề nghị giữ nguyên, không sửa đổi nội dung này do hiện nay chưa có văn bản quy phạm pháp luật quy định Bộ Giao thông vận tải trình Chính phủ ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam. |
| **IV** | **SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI BẮC GIANG** | |
|  | Nhất trí với các nội dung trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty ĐSVN do Bộ GTVT soạn thảo. | Tiếp thu. |
| **V** | **SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI HÀ TĨNH** | |
|  | Thống nhất với dự thảo Nghị định. | Tiếp thu. |
| **VI** | **SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI ĐÀ NẴNG** | |
|  | Thống nhất với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty ĐSVN và không có ý kiến khác. | Tiếp thu. |
| **VII** | **SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI NINH THUẬN** | |
|  | Thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam. | Tiếp thu. |
| **VIII** | **SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI QUẢNG TRỊ** |  |
| **1.** | Thống nhất với sự cần thiết sửa đổi, bổ sung một số Điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam ban hành kèm theo Nghị định số 11/2018/NĐ-CP ngày 16/01/2018 của Chính phủ | Tiếp thu. |
| **2.** | Về nội dung: Tại dự thảo Nghị định, quy định thay thế một số cụm từ “hoạt động công ích” hoặc “sản phẩm, dịch vụ công ích” thành cụm từ “dịch vụ sự nghiệp công” và được thay thế tại khoản 6 điều 1 (sửa đổi khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 6 Điều 18) và mục a, mục b khoản 1, Điều 2. Đề nghị chuyển nội dung sửa đổi khoản 6 điều 1 (sửa đổi khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 6 Điều 18) vào quy định tại khoản 1 Điều 2 của dự thảo Nghị định | Khoản 1 Điều 2 Dự thảo Nghị định quy định về việc thay thế cụm từ “hoạt động công ích” thành cụm từ “dịch vụ sự nghiệp công”. Nội dung khoản 1,2,3,4,6 Điều 18 quy định việc sửa đổi các cụm từ khác nhau. Do vậy, Bộ GTVT có ý kiến giữ nguyên nội dung sửa đổi Điều 18 như dự thảo Nghị định. |
| **IX** | **SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI VĨNH PHÚC** | |
|  | Điều lệ ban hành kèm theo Nghị định số 11/2018/NĐ-CP gồm 76 Điều, trong khi đó dự thảo Điều lệ ban hành kèm Nghị định sửa đổi, bổ sung liên quan đến 37 Điều. Vì vậy, để bảo đảm tính khoa học, thuận tiện trong việc áp dụng của cơ quan nhà nước, dễ dàng thực hiện đối với các tổ chức và cá nhân liên quan, đề xuất Chính phủ ban hành Nghị định (mới) để thay thế Nghị định số 11/2018/NĐ-CP. | Việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam ban hành kèm theo Nghị định số 11/2018/NĐ-CP thực hiện theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành tại văn bản số 8080/VPCP-CN ngày 04/11/2021 của Văn phòng Chính phủ. |
|  | Các nội dung còn lại đồng ý với dự thảo Nghị định. | Tiếp thu. |
| **X** | **SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI PHÚ THỌ** | |
| **1.** | Sở Giao thông vận tải Phú Thọ thống nhất với những nội dung của dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam do Bộ Giao thông vận tải chủ trì soạn thảo. | Tiếp thu. |
| **2.** | Một số đề xuất, kiến nghị với Bộ Giao thông vận tải:  Hiện nay, Quy hoạch mạng lưới đường sắt thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1769/QĐ-TTg ngày 19/10/2021, trong đó qua địa bàn tỉnh Phú Thọ tiếp tục duy trì hoạt động tuyến đường sắt quốc gia Hà Nội - Lào Cai, khổ đường 1.000mm với chiều dài khoảng 75km, có 08 ga đón trả khách và Quy hoạch tuyến đường sắt mới, đường đôi, khổ tiêu chuẩn 1.435mm Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng. Để tạo điều kiện thuận lợi cho Tỉnh phát triển kinh tế - xã hội và quản lý nhà nước về quy hoạch, đất đai, xây dựng…ở địa phương, Sở Giao thông vận tải Phú Thọ kính đề nghị Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam:  - Đối với tuyến đường sắt cũ tuyến Hà Nội - Lào Cai, đề nghị: *(1)* Tiếp tục quan tâm đầu tư cải tạo, sửa chữa cơ sở hạ tầng, đặc biệt đầu tư hiện đại hệ thống xếp, dỡ, kho, bãi… tại các nhà ga nhằm thu hút các doanh nghiệp tăng nhu cầu sử dụng dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường sắt góp phần giảm thiểu áp lực vận tải bằng đường bộ; *(2)* Quan tâm giúp đỡ và hỗ trợ tỉnh Phú Thọ để xử lý xóa bỏ những lối đi dân sinh giao cắt với đường sắt theo chi đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 358/QĐ-TTg ngày 10/3/2020 nhằm đảm bảo an toàn giao thông, như: xây dựng hệ thống đường gom, cầu vượt lắp đặt hệ thống cảnh báo tự động…  - Đối với quy hoạch tuyến đường sắt mới Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, đề nghị Bộ Giao thông vận tải xem xét sớm thực hiện Quy hoạch chi tiết và bàn giao mốc giới quy hoạch cho địa phương để quản lý. | - Những nội dung kiến nghị của Sở GTVT Phú Thọ không thuộc phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam ban hành kèm theo Nghị định số 11/2018/NĐ-CP.  - Ý kiến góp ý của Sở GTVT Phú Thọ sẽ được Bộ GTVT xem xét, giải quyết trong kế hoạch, chương trình công tác cụ thể với các cơ quan, đơn vị có liên quan. |
| **XI** | **SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI NAM ĐỊNH** | |
| **1.** | Nhất trí với nội dung, bố cục của dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam. | Tiếp thu. |
| **2.** | Đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung như sau:  Nội dung tại điểm a Khoản 4 Điều 1 Dự thảo Nghị định “Sản xuất, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công trên cơ sở đấu thầu. Đối với dịch vụ sự nghiệp công thực hiện theo phương thức đặt hàng, giao kế hoạch của nhà nước thì Tổng công ty Đường sắt Việt Nam có nghĩa vụ tiêu thụ sản phẩm, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công đúng đối tượng, theo giá và phí do nhà nước quy định” điều chỉnh thành “Sản xuất, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công trên cơ sở đấu thầu. Đối với dịch vụ sự nghiệp công thực hiện theo phương thức đặt hàng, giao nhiệm vụ của nhà nước thì Tổng công ty Đường sắt Việt Nam có nghĩa vụ tiêu thụ sản phẩm, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công đúng đối tượng, theo giá và phí do nhà nước quy định”. Lý do: theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ không có phương thức giao kế hoạch cung cấp dịch vụ công. | Tiếp thu. |
| **XII** | **SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI QUẢNG NGÃI** | |
|  | Thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định | Tiếp thu. |
| **XIII** | **SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI BÌNH DƯƠNG** | |
|  | Thống nhất với nội dung dự thảo | Tiếp thu. |
| **XIV** | **SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI ĐỒNG NAI** | |
|  | Thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam. | Tiếp thu. |
| **XV** | **UBND TỈNH THANH HÓA** | |
|  | Thống nhất với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam ban hành kèm theo Nghị định số 11/2018/NĐ-CP ngày 16/01/2018 của Chính phủ do Bộ Giao thông vận tải xây dựng. | Tiếp thu. |
| **XVI** | **UBND TỈNH QUẢNG BÌNH** | |
|  | Thống nhất với dự thảo Nghị định do Bộ Giao thông vận tải soạn thảo. | Tiếp thu. |
| **XVII** | **UBND TỈNH LÀO CAI** | |
|  | Thống nhất đối với những nội dung trong dự thảo Nghị định do Bộ thông vận tải soạn thảo. | Tiếp thu. |
| **XVIII** | **UBND TỈNH NGHỆ AN** | |
|  | Thống nhất với các nội dung dự thảo Nghị định | Tiếp thu. |
| **XIX** | **UBND TỈNH LẠNG SƠN** | |
| **1.** | Cơ bản nhất trí với các nội dung theo dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam do Bộ Giao thông vận tải soạn thảo. | Tiếp thu. |
| **2.** | - Tại khoản 13 Điều 1 dự thảo quy định: “Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 5 năm và được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế”.  - Tuy nhiên, tại khoản 1 Điều 103 Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020 quy định: “Nhiệm kỳ Kiểm soát viên không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 nhiệm kỳ liên tục tại công ty đó…”.  Đề nghị Bộ Giao thông vận tải xem xét quy định về nhiệm kỳ của Kiểm soát viên để phù hợp với luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020. | Tiếp thu ý kiến. Sửa lại khoản 1 Điều 42 cho phù hợp quy định tại Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước; Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp như sau:  *“1. Tổng công ty Đường sắt Việt Nam có 03 Kiểm soát viên do Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu.*  *Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn tại doanh nghiệp quyết định thành lập Ban Kiểm soát tại Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.*  *Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và được bổ nhiệm lại nhưng mỗi cá nhân chỉ được bổ nhiệm làm Kiểm soát viên tại Tổng công ty Đường sắt Việt Nam không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.”* |
| **XX** | **UBND TỈNH LÀO CAI** | |
|  | Thống nhất đối với những nội dung trong dự thảo Nghị định do Bộ Giao thông vận tải soạn thảo. | Tiếp thu. |
| **XXI** | **UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | |
|  | Cơ bản nhất trí với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty ĐSVN. | Tiếp thu. |
|  | Tại phần căn cứ đề nghị bổ sung: Luật doanh nghiệp năm 2020 | Tiếp thu. |
|  | Tại khoản 8 Điều 1 dự thảo Nghị định đề nghị điều chỉnh lại như sau: “Trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam”. | Bộ Giao thông vận tải có ý kiến không đưa nội dung này vào dự thảo Nghị định. Lý do: Theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 10/2019/NĐ-CP về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước. *“Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền trình Chính phủ: Ban hành, sửa đổi, bổ sung điều lệ của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập giao Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu theo quy định của Chính phủ.”* |
| **XXII** | **SỞ GTVT HÀ NỘI** |  |
|  | Ngoài Luật Đường sắt năm 2005 hết hiệu lực, còn có một số căn cứ ban hành Nghị định số 11/2018/NĐ-CP hết hiệu lực gồm: Luật Doanh nghiệp 2014 (được thay thế bởi Luật Doanh nghiệp 2020), Luật Đầu tư công 2014 (được thay thế bởi Luật Đầu tư công 2019). Theo đó, đề nghị cơ quan dự thảo rà soát, bổ sung sửa đổi căn cứ ban hành và các nội dung liên quan tại dự thảo Nghị định; đảm bảo với quy định của pháp luật hiện hành. | Tiếp thu. |

**PHỤ LỤC 02**

**GIẢI TRÌNH Ý KIẾN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, CƠ QUAN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Ý KIẾN GÓP Ý** | **TIẾP THU, GIẢI TRÌNH** |
| **I** | **BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN** | |
|  | Cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam ban hành kèm theo Nghị định số 11/2018/NĐ-CP ngày 16/01/2018 của Chính phủ. | Tiếp thu. |
|  | Khoản 4 Điều 24 quy định Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp: Quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên Kiểm soát viên trên cơ sở đề nghị của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.  Trong khi đó, khoản 5 Điều 23 quy định: Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam trên cơ sở đề nghị của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp sau khi có ý kiến thống nhất của tập thể Ban cán sự Đảng Chính phủ. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại nội dung này. | Tiếp thu ý kiến. Sửa đổi khoản 4 Điều 24 như sau: *“Quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu trên cơ sở đề nghị của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam đối với thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và trả lương cho chức danh Kiểm soát viên; cử thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên Tổng công ty ra nước ngoài công tác, học tập, giải quyết việc riêng.”* (tại Khoản 7 Điều 1 dự thảo Nghị định mới) |
|  | Ngoài ra Khoản 4 Điều 24 cũng quy định: Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp Báo cáo xin ý kiến Ban cán sự Đảng Chính phủ trước khi có văn bản chấp thuận để Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam quyết định bổ nhiệm đối với Tổng giám đốc Tổng công ty. Trường hợp đặc biệt, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định sau khi có ý kiến thống nhất của tập thể Ban cán sự Đảng Chính phủ.  Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét lại nội dung này cho đồng nhất trong việc quy định về thủ tục bổ nhiệm các chức danh thành viên Hội đồng thành viên với Tổng giám đốc; thành viên Hội đồng thành viên là chức danh cao hơn Tổng giám đốc và quy định trong trường hợp thành viên Hội đồng thành viên kiêm Tổng giám đốc. | Đề nghị giữ nguyên theo Nghị định 11. |
|  | Khoản 1 Điều 42 quy định: Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.  Đề nghị rà soát lại nội dung này cho thống nhất với khoản 1 Điều 27 và khoản 6 Điều 36 Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ. | Tiếp thu ý kiến. Sửa lại khoản 1 Điều 42 cho phù hợp quy định tại Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước; Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp như sau:  *“1. Tổng công ty Đường sắt Việt Nam có 03 Kiểm soát viên do Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu.*  *Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn tại doanh nghiệp quyết định thành lập Ban Kiểm soát tại Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.*  *Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và được bổ nhiệm lại nhưng mỗi cá nhân chỉ được bổ nhiệm làm Kiểm soát viên tại Tổng công ty Đường sắt Việt Nam không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.”* |
| **II** | **BỘ XÂY DỰNG** | |
|  | Bộ Xây dựng thấy rằng hoạt động vận tải đường sắt không thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, Bộ Xây dựng không có ý kiến về nội dung này. | Tiếp thu. |
| **III** | **BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG** | |
|  | Tại điểm đ khoản 1 Điều 29 dự thảo Nghị định về cơ cấu tổ chức của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam có “Ban Kiểm tra - Kiểm toán, bộ máy giúp việc”; tuy nhiên, tại Mục 6 Chương IV và Điều 50 dự thảo Nghị định là “Ban Kiểm tra - Kiểm toán”: đề nghị sửa lại tên gọi đảm bảo tính thống nhất và đúng chức năng, nhiệm vụ. | Điều 50 dự thảo Nghị định quy định các nội dung về Ban Kiểm tra - Kiểm toán. Nội dung “Bộ máy giúp việc” được quy định riêng tại Điều 43 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty ĐSVN ban hành kèm theo Nghị định số 11/2018/NĐ-CP.  Do vậy, việc sửa đổi bổ sung điểm đ khoản 1 Điều 29 không ảnh hưởng đến tính thống nhất và chức năng, nhiệm vụ của “Ban Kiểm tra - Kiểm toán” và “bộ máy giúp việc”. |
| **IV** | **BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG** | |
|  | Không có ý kiến gì thêm đối với dự thảo Tờ trình và Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam ban hành kèm theo Nghị định số 11/2018/NĐ-CP ngày 16/01/2018 của Chính phủ. | Tiếp thu. |
| **V** | **BỘ Y TẾ** | |
|  | Nhất trí với dự thảo Nghị định và không có ý kiến gì thêm. | Tiếp thu. |
| **VI** | **BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH** | |
| **1.** | Về dự thảo Tờ trình:  Đề nghị xây dựng dự thảo Tờ trình theo Mẫu số 03 Phụ lục V kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 154/2020/NĐCP). | Tiếp thu. |
| **2.** | Về nội dung ngành, nghề kinh doanh đang dự kiến sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị định “Dịch vụ lưu trú, ăn uống và du lịch”:  Theo quy định của Luật Du lịch năm 2017, kinh doanh du lịch bao gồm các dịch vụ lữ hành, vận tải khách du lịch, lưu trú du lịch, dịch vụ khác (ăn uống, mua sắm, thể thao, vui chơi, giải trí, chăm sóc sức khỏe, dịch vụ khác phục vụ khách du lịch). Vì vậy, đề nghị xem xét, làm rõ ngành, nghề mà Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam sẽ kinh doanh vì ứng với mỗi dịch vụ theo quy định của Luật Du lịch năm 2017, chủ thể kinh doanh cần đáp ứng những điều kiện nhất định. | Tiếp thu ý kiến. Theo quy định của Luật Du lịch, chủ thể kinh doanh cần đáp ứng những điều kiện nhất định. Do vậy, trong quá trình thực hiện hoạt động kinh doanh, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam cần đáp ứng các điều kiện theo quy định của Luật Du lịch và các quy định liên quan. |
| **VII** | **BỘ QUỐC PHÒNG** | |
|  | Thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam do Bộ GTVT soạn thảo. | Tiếp thu. |
| **VIII** | **CỤC AN NINH KINH TẾ BỘ CÔNG AN** | |
|  | Cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo và đề nghị chỉnh sửa, bổ sung tại Khoản 15, Điều 1 (trang 6) về trường hợp người quản lý Tổng công ty không được từ chức để phù hợp với quy định tại Điều 65, Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, cụ thể như sau:  Người quản lý Tổng công ty Đường sắt Việt Nam không được từ chức nếu thuộc một trong các trường hợp sau:  a) Đang đảm nhận nhiệm vụ quốc phòng, an ninh quốc gia; nhiệm vụ trọng yếu, cơ mật; nhiệm vụ phòng chống thiên tai, dịch bệnh mà việc từ chức; nếu từ chức ngay sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích chung của Đảng và nhà nước. | Tiếp thu. |
| **IX** | **CỤC AN NINH KINH TẾ BỘ CÔNG AN** | |
|  | Cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo và đề nghị chỉnh sửa, bổ sung tại Khoản 15, Điều 1 (trang 6) về trường hợp người quản lý Tổng công ty không được từ chức để phù hợp với quy định tại Điều 65, Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, cụ thể như sau:  Người quản lý Tổng công ty Đường sắt Việt Nam không được từ chức nếu thuộc một trong các trường hợp sau:  a) Đang đảm nhận nhiệm vụ quốc phòng, an ninh quốc gia; nhiệm vụ trọng yếu, cơ mật; nhiệm vụ phòng chống thiên tai, dịch bệnh mà việc từ chức; nếu từ chức ngay sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích chung của Đảng và nhà nước. | Tiếp thu. |
| **X** | **NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM** | |
| **1.** | Khoản 10, 12 Điều 1 dự thảo Nghị định:  Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quy định rõ về nội dung “người có quan hệ gia đình” là những đối tượng nào để đảm bảo rõ ràng trong quá trình áp dụng. | Việc sửa đổi khoản 1 Điều 32, khoản 3 Điều 36 (khoản 10, 11 Điều 1 dự thảo Nghị định mới) nhằm phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp 2020.  Trong đó, thuật ngữ “người có quan hệ gia đình” đã được quy định cụ thể tại Luật doanh nghiệp 2020, do vậy, Bộ GTVT có ý kiến không đưa giải thích thuật ngữ này vào dự thảo Nghị định. |
| **2.** | Về tiêu đề Điều 2:  Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh sửa lại cho phù hợp với Mẫu số 29 tại Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. | Tiếp thu, sửa đổi tiêu đề: “ Điều 2: Thay thế, bãi bỏ một số quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam ban hành kèm theo Nghị định số 11/2018/NĐ-CP ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ” |
| **XI** | **BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN TRUNG ƯƠNG MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM** | |
|  | Nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định. Việc xây dựng và ban hành Nghị định là cần thiết, phù hợp với thực tiễn. Nội dung dự thảo Nghị định đã khắc phục những tồn tại của quy định hiện hành, bảo đảm phù hợp và đồng bộ với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đường sắt, bảo đảm điều kiện đặt hàng, triển khai đặt hàng, quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP và pháp luật có liên quan. | Tiếp thu. |
| **XII** | **TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM** | |
|  | Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 11 do Bộ GTVT dự thảo trình đã đảm bảo các yêu cầu theo quy định tại Điều 87 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, gồm:  - Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 11;  - Báo cáo đánh giá tác động việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 11/2018/NĐ-CP;  - Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng các vấn đề liên quan đến việc thi hành Nghị định số 11/2018/NĐ-CP;  - Báo cáo Kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 11/2018/NĐ-CP;  - Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 11/2018/NĐ-CP;  - Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 11/2018/NĐ-CP. | Tiếp thu. |
|  | Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 11 do Bộ GTVT xây dựng lần này đã tiếp thu phần lớn các ý kiến tham gia tại văn bản số 1901/ĐS-KTKT ngày 30/6/2022. | Tiếp thu. |
|  | Đề nghị Bộ GTVT xem xét việc đề xuất bãi bỏ Khoản 2 Điều 13 (Quyền tham gia hoạt động công ích) của Nghị định 11 - đây là điều khoản quy định việc bảo đảm điều kiện vật chất tương ứng của Nhà nước cho doanh nghiệp khi doanh nghiệp thực hiện cung cấp sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công do Nhà nước giao. Lý do:  Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên (Nghị định số 32/2019/NĐ-CP), quy định: “Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước là dịch vụ sự nghiệp công mà Nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí hoặc dịch vụ sự nghiệp công chưa tính đủ chi phí trong giá, phí, được ngân sách nhà nước hỗ trợ.”  Khoản 6 Điều 13 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP quy định: “6. Trên cơ sở dự toán được giao; danh mục dịch vụ sự nghiệp công đặt hàng; đơn giá, giá, phí dịch vụ sự nghiệp công được cơ quan có thẩm quyền quyết định; căn cứ đặt hàng khác (nếu có); cơ quan quản lý cấp trên xác định số lượng, khối lượng dịch vụ sự nghiệp công để đặt hàng cho các đơn vị thực hiện. Trường hợp đặt hàng cho đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo giá, phí chưa tính đủ chi phí, ngân sách nhà nước hỗ trợ phần chi phí chưa kết cấu trong giá, phí dịch vụ sự nghiệp công.”  Hiện nay, Tổng công ty ĐSVN đang trực tiếp quản lý, khai thác và bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia do Nhà nước đầu tư, theo đó “Nguồn tài chính cho quản lý, bảo trì KCHTĐS do Nhà nước đầu tư được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn thu từ khai thác kết cấu hạ tầng đường sắt và nguồn thu khác được sử dụng theo quy định của pháp luật”  Do vậy, khi Tổng công ty ĐSVN thực hiện cung cấp sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công “Quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt” (được quy định tại Biểu số 02 Phụ lục I của Nghị định số 32/2019/NĐ-CP) thì Tổng công ty sẽ phải được bảo đảm điều kiện vật chất tương ứng của Nhà nước.  Bên cạnh đó, tại Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 11, Bộ GTVT đã đề xuất bổ sung thêm Khoản 4 Điều 13, quyền của doanh nghiệp được “Thực hiện chạy tàu an sinh theo quy định”, do vậy doanh nghiệp sẽ được hưởng bảo đảm điều kiện vật chất tương ứng của Nhà nước khi tổ chức chạy tàu an sinh.  Đề nghị Bộ GTVT không bãi bỏ Khoản 2 Điều 13 của Nghị định 11 để đảm bảo lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp. Nếu cần thiết, có thể xem xét sửa đổi khoản này để phù hợp với quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP (thay thế Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 trước đây). | Đề nghị bỏ với lý do:  1. Tại các điều 94, 95, 96, 98 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu đã quy định rõ việc thanh toán đối với từng loại hợp đồng khi thực hiện theo phương thức đấu thầu.  Điểm c khoản 2 Điều 27 Nghị định 32/2019/NĐ-CP quy định nghĩa vụ của nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công *“Phải tự bù đắp chi phí theo giá trúng thầu khi tham gia cung cấp sản phẩm, dịch vụ công theo phương thức đấu thầu”.*  Vì vậy nội dung quy định tại điểm a khoản này là không cần thiết.  2. Điểm b khoản 2 Điều 24 Nghị định 32/2019/NĐ-CP quy định việc thanh toán kinh phí đặt hàng và các căn cứ làm điều kiện để thanh toán kinh phí đặt hàng.  Khoản 2 Điều 9 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích: *“Được hạch toán và bù đắp chi phí theo giá do pháp luật về đấu thầu quy định hoặc thu phí sử dụng dịch vụ theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền”.*  Vì vậy nội dung quy định tại điểm b khoản này là không cần thiết. |
|  | Đề nghị Bộ GTVT bỏ Khoản 3 Điều 24b Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 11 “Thực hiện kiểm tra, thanh tra việc đầu tư xây dựng, quản lý, bảo trì, khai thác kết cấu hạ tầng đường sắt theo quy định của pháp luật.”  Lý do: Hiện nay Bộ GTVT đang đề xuất giao Tổng công ty ĐSVN (doanh nghiệp kinh doanh KCHTĐS do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ) quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định số 46/2018/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia do Nhà nước đầu tư; theo đó Tổng công ty ĐSVN có trách nhiệm thực hiện việc bảo dưỡng, bảo trì tài sản được giao theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Đường sắt 2017. Chức năng thanh tra, kiểm tra đầu tư xây dựng, quản lý, bảo trì, khai thác kết cấu hạ tầng đường sắt của Bộ GTVT đã được quy định tại các văn bản pháp luật khác như: Nghị định 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải, Thông tư 03/2021/TT-BGTVT ngày 08/02/2021 của Bộ GTVT quy định về quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia… không cần thiết quy định tại Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty ĐSVN. | Tiếp thu. |
|  | Đề nghị Bộ GTVT xem lại sai sót khi cập nhật tại khoản 4 Điều 24 trong Bảng tiếp thu ý kiến và trong Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 11, cụ thể như sau:  - Bảng tiếp thu ý kiến:  4. Quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu trên cơ sở đề nghị của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam đối với thành viên Hội đồng thành viên Kiểm soát viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và trả lương cho chức danh Kiểm soát viên; cử thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên Tổng công ty ra nước ngoài công tác, học tập, giải quyết việc riêng  - Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 11  4. Quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu trên cơ sở đề nghị của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam đối với ~~Chủ tịch Hội đồng thành viên~~, thành viên Hội đồng thành viên Kiểm soát viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và trả lương cho chức danh Kiểm soát viên; cử thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên Tổng công ty ra nước ngoài công tác, học tập, giải quyết việc riêng. | Tiếp thu ý kiến, sửa lại như sau:  *“Quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu trên cơ sở đề nghị của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam đối với thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và trả lương cho chức danh Kiểm soát viên; cử thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên Tổng công ty ra nước ngoài công tác, học tập, giải quyết việc riêng.”* |
| **XIII** | **BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ** |  |
|  | Về cơ bản nhất trí với dự thảo Nghị định do Bộ Giao thông vận tải chủ trì soạn thảo. Tuy nhiên, đề nghị rà soát, hoàn chỉnh tên và nội dung các khoản tại Điều 1 dự thảo Nghị định để bảo đảm chính xác (ví dụ: khoản 7, khoản 18). Đồng thời, đề nghị hoàn thiện thể thức và kỹ thuật trình bày của dự thảo Nghị định theo đúng quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành. | Tiếp thu. |
| **XIV** | **BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ** |  |
| 1. Về dự thảo Tờ trình | Căn cứ nội dung giải trình của Bộ Giao thông vận tải tại dự thảo Tờ trình, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho rằng việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 11/2018/NĐ-CP là cần thiết để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật.  Đồng thời, đề nghị bổ sung, làm rõ tại Tờ trình lý do và nội dung sửa đổi từng điều, khoản của dự thảo Nghị định. | Tiếp thu. |
| 2. Về nội dung dự thảo Nghị định | - Về căn cứ sửa đổi bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam ban hành kèm theo Nghị định số 11/2018/NĐ-CP ngày 16/01/2018 của Chính phủ: Đề nghị bổ sung thêm Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13. | Tiếp thu. |
|  | Về ngành, nghề kinh doanh: Đề nghị Bộ Giao thông vận tải giải trình cụ thể hơn về việc bổ sung “sản xuất, truyền tải và phân phối điện (điện gió, điện mặt trời)” vào ngành, nghề có liên quan phục vụ ngành, nghề kinh doanh chính. | Tiếp thu ý kiến của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, bỏ nội dung này tại dự thảo Nghị định. |
|  | Về quyền và trách nhiệm của Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp: Đề nghị rà soát nhằm đảm bảo việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong dự thảo Nghị định phù hợp với quy định Nghị định số 131/2018/NĐ-CP ngày 29/9/2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của UBQLV và Nghị định 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu. | Tiếp thu. |
|  | Đối với nội dung quyền hạn, trách nhiệm của Bộ GTVT trong việc “Đặt hàng toàn bộ cung cấp sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hàng năm với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam” theo đề nghị của Tổng Công ty ĐSVN: Nội dung này chưa nhận được sự thống nhất cao của Bộ Giao thông vận tải. Đây cũng là nội dung vướng mắc cơ bản trong Đề án quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia do nhà nước đầu tư đang trình Thủ tướng Chính phủ. Do đó, đề nghị Bộ Giao thông vận tải giải trình cụ thể hơn căn cứ pháp lý khi không tiếp thu nội dung này; so sánh, đánh giá hiệu quả, chi phí của 02 phương án để báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định. | Đề án đang trong quá trình phê duyệt, Tổng công ty ĐSVN và Cục ĐSVN đã thống nhất không đưa nội dung này vào dự thảo Nghị định. |
|  | Đối với điểm c khoản 5 Điều 1 và điểm b khoản 6 Điều 1 liên quan đến nội dung đấu thầu, đề nghị làm rõ lý do thay đổi và sự khác biệt so với quy định hiện hành. | Tiếp thu ý kiến. Bộ GTVT có ý kiến:  - Bỏ nội dung điểm c khoản 5 Điều 1.  *-* Điểm b khoản 6 Điều 1: Sửa cụm từ *“nhiệm vụ công ích”* thành cụm từ *“dịch vụ sự nghiệp công”* cho phù hợp, đồng bộ với quy định tại Nghị định 32/2019/NĐ-CP. |
|  | Đối với điểm c khoản 7 Điều 1: điểm b khoản 1 Điều 10 Nghị định 10/2019/NĐ-CP quy định quyền và trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu về quản lý cán bộ của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ “Phê duyệt để Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp.” Do vậy, đề nghị làm rõ căn cứ và sự phù hợp khi quy định cơ quan đại diện chủ sở hữu phải báo cáo xin ý kiến Ban cán sự Đảng Chính phủ trước khi có văn bản chấp thuận để Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam quyết định bổ nhiệm đối với Tổng giám đốc Tổng công ty. | Nội dung này đã được quy định tại Nghị định 10/2019/NĐ-CP về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước và các quy định liên quan. |
| **XV** | **BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI** |  |
| 1. | Về dự thảo Tờ trình: Đề nghị nêu rõ những nội dung sửa đổi của Nghị định số 11/2018/NĐ-CP và căn cứ sửa đổi tại mục IV | Tiếp thu. |
| 2. | Về dự thảo Nghị định:  a) Tại khoản 6, Điều 1: đề nghị viết lại khoản 6 thành sửa đổi Điều 11 Nghị định số 11/2018/NĐ-CP ngày 16/01/2018 của Chính phủ để đảm bảo tính thống nhất và thuận tiện trong việc tra cứu văn bản. | Tiếp thu. |
|  | b) Tại khoản 14 Điều 1: đề nghị viết thành sửa đổi, bổ sung Điều 44 vì nội dung sửa đổi cả 3 khoản của Điều 44 và đảm bảo tính thống nhất | Tiếp thu. Sửa lại thành “Sửa đổi, bổ sung Điều 44 như sau:” |
|  | c) Đề nghị bổ sung quy định đánh giá Kiểm soát viên cho phù hợp với quy định tại Điều 14, 15, 16, 17 Nghị định số 159/2020/NĐ-CP về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp | Việc quy định đánh giá Kiểm soát viên đã được quy định tại Nghị định số 159/2020/NĐ-CP, do vậy Bộ GTVT có ý kiến không cần thiết đưa nội dung này vào dự thảo Nghị định. |
|  | d) Tại khoản 17 Điều 1: đề nghị quy định đầy đủ về nguyên tắc xử lý kỷ luật, thời hiệu, hình thức xử lý kỷ luật, quy trình thủ tục xử lý kỷ luật đối với người quản lý tổng công ty Kiểm soát viên hoặc dẫn chiếu quy định tại Nghị định số 159/2020/NĐ-CP vì tại khoản 17 mới chỉ quy định nguyên tắc là chưa phù hợp với Nghị định số 159/2020/NĐ-CP. | Tiếp thu. Bổ sung khoản 3 Điều 48 Điều lệ (tại khoản 19 Điều 1 dự thảo mới) như sau:  “3. Việc khen thưởng, xử lý kỷ luật thực hiện theo Điều lệ này và các quy định pháp luật liên quan” |
| **XVI** | **BỘ NỘI VỤ** |  |
| 1. | Về mục tiêu, chức năng hoạt động và ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam (Điều 4)  Các ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam phải bảo đảm phù hợp với chiến lược phát triển, ngành nghề, định hướng kinh doanh, sản phẩm, thị trường trong Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Đường sắt Việt Nam giai đoạn 2021-2025 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (trên cơ sở báo cáo của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp) theo Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, đề nghị rà soát, chỉnh sửa một số ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam theo hướng sau: | Tiếp thu, rà soát nội dung dự thảo và điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty ĐSVN bảo đảm phù hợp với với chiến lược phát triển, ngành nghề, định hướng kinh doanh, sản phẩm, thị trường trong Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Đường sắt Việt Nam giai đoạn 2021-2025 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (trên cơ sở báo cáo của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp) theo Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ. |
|  | Bỏ quy định một số ngành, nghề kinh doanh chính được bổ sung trong dự thảo Nghị định, gồm: Dịch vụ lưu trú, ăn uống và du lịch (do các công ty liên kết với Tổng công ty đường sắt Việt Nam thực hiện); Đào tạo sơ cấp, trung cấp, cao đẳng, giáo dục khác (do đơn vị sự nghiệp thuộc Tổng công ty là Trường Cao đẳng nghề đường sắt thực hiện) | Tiếp thu. |
|  | Làm rõ căn cứ đề xuất việc bổ sung ngành nghề sản xuất, truyền tải và phân phối điện gió, điện mặt trời (ngành, nghề có liên quan đến ngành nghề kinh doanh chính), trên cơ sở điều kiện sẵn có, lợi thế, ưu thế của ngành nghề kinh doanh chính hoặc sử dụng lợi thế, ưu thế của ngành nghề kinh doanh chính, phục vụ trực tiếp cho ngành nghề kinh doanh chính. | Tiếp thu ý kiến của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, bỏ nội dung này tại dự thảo Nghị định. |
|  | Bỏ đoạn “Tùy từng thời điểm và tình hình kinh doanh, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam có thể bổ sung ngành nghề kinh doanh khác mà pháp luật không cấm sau khi được đại diện chủ sở hữu chấp thuận” | Tiếp thu. |
| 2. | Về quyền, trách nhiệm của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Điều 24)  Đề nghị rà soát các nội dung quy định quyền, trách nhiệm của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật về việc thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý | Tiếp thu. |
| 3. | Về quyền, trách nhiệm Bộ Giao thông vận tải (Điều 24b)  Đề nghị rà soát, làm rõ căn cứ đề xuất tại khoản 2, khoản 3, bảo đảm phù hợp với: (1) Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Giao thông vận tải; (2) Đề án quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia do Nhà nước đầu tư được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và (3) Ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành tại Văn bản số 8080/VPCP-CN ngày 04/11/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc giải quyết khó khăn, vướng mắc của ngành đường sắt | Tiếp thu, rà soát chức năng nhiệm vụ của Bộ GTVT, bảo đảm phù hợp, đồng bộ với quy định của pháp luật hiện hành và Đề án Quản lý tài sản đang trong quá trình được Thủ tướng Chính phủ xem xét, thông qua. |
| 4. | Các nội dung khác, đề nghị tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành có liên quan. | Tiếp thu. |
| **XVII** | **UỶ BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP** |  |
| 1. | Về khoản 2 Điều 13 Nghị định 11/2018/NĐ-CP  Hiện tại, công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt (KCHTĐS) quốc gia hằng năm được giao Tổng công ty ĐSVN thực hiện; tại Đề án quản lý, sử dụng, khai thác tài sản KCHTĐS quốc gia đang được BGTVT trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Tổng công ty sẽ được giao quản lý, sử dụng và khai thác KCHTĐS quốc gia theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp tới năm 2030. Nhằm đảm bảo lợi ích của doanh nghiệp cung ứng sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công, đề nghị xem xét kiến nghị của Tổng công ty ĐSVN tại văn bản số văn bản số 3592/ĐS-KTKT về việc *“được bảo đảm điều kiện vật chất tương ứng của Nhà nước”.* | Đã có ý kiến thống nhất với Tổng công ty ĐSVN tại phần tiếp thu ý kiến của Tổng công ty. |
| 2. | Về khoản 2 Điều 24b dự thảo Nghị định sửa đổi  Điểm d khoản 5 Điều 2 Nghị định 56/2022/NĐ-CP quy định BGTVT “*tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông; quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông thuộc phạm vi được giao quản lý theo quy định của pháp luật”.* Điều 20 Thông tư số 03/2021/TT-BGTVT quy định cơ quan quản lý chuyên ngành đường sắt có trách nhiệm *“kiểm tra, thanh tra, giám sát…trong thực hiện công tác quản lý KCHTĐS và bảo trì công trình đường sắt”.*  Mặt khác, điểm b khoản 2 Điều 11 Luật đường sắt 2017 quy định Bộ GTVT thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại diện chủ sở hữu đối với tài sản KCHTĐS quốc gia. Như vậy, việc thực hiện trách nhiệm/ quyền hạn của BGTVT đối với hoạt động kiểm tra, thanh tra, giám sát KCHTĐS đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật. Do đó, việc quy định riêng cụ thể 01 nội dung về kiểm tra, thanh tra, giám sát KCHTĐS tại Dự thảo Nghị định sửa đổi là không cần thiết. Vì vậy, đề nghị loại bỏ khoản 2 Điều 24b tại Dự thảo Nghị định sửa đổi. | Tiếp thu. |
| 3. | Về khoản 2 Điều 1 Dự thảo Nghị định sửa đổi  Hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty ĐSVN được điều chỉnh bằng Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan. Mặt khác, căn cứ thực trạng phát triển hoạt động giao thông vận tải đường sắt, đề nghị thay thế cụm từ *“Quản lý, bảo trì KCHTĐS quốc gia”* bằng *“Quản lý, bảo trì KCHTĐS”*. | Tiếp thu. |
| 4. | Về khoản 4 Điều 24 Nghị định 11/2018/NĐ-CP  Đề nghị BGTVT nghiên cứu rà soát, đảm bảo các quy định tại Dự thảo Nghị định sửa đổi phù hợp với Nghị định 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.  Cụ thể, đề nghị rà soát, hiệu chỉnh nội dung khoản 4 Điều 24 Nghị định 11/2018/NĐ-CP, tham chiếu với quy định thẩm quyền của cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước do Thủ tướng Chính phủ thành lập tại khoản 1 Điều 6 Nghị định 159/2020/NĐ-CP. Bổ sung tại Dự thảo Nghị định việc đánh giá Chủ tịch Hội đồng thành viên (HĐTV), thành viên HĐTV, Kiểm soát viên (KSV); phê duyệt chủ trương bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc… | Tiếp thu. |
| 5. | Về khoản 15 Điều 1 Dự thảo Nghị định sửa đổi  Khoản 1 Điều 65 và khoản 1 Điều 103 Luật Doanh nghiệp quy định, căn cứ quy mô của công ty, cơ quan đại diện chủ sở hữu thành lập Ban Kiểm soát có 01 – 05 KSV. Khoản 2 Điều 10 Nghị định 10/2019/NĐ-CP quy định cơ quan đại diện chủ sở hữu thành lập Ban Kiểm soát gồm 03 KSV.  Vì vậy, đề nghị rà soát, sửa đổi tại khoản 15 Điều 1 Dự thảo Nghị định sửa đổi, cụ thể như sau: *“Tổng công ty ĐSVN có từ 01-03 Kiểm soát viên do Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu”.* | Tiếp thu. |
| 6. | Về khoản 7 Điều 1 và khoản 1 Điều 2 Dự thảo Nghị định sửa đổi  Khoản 2 Điều 84 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: *“Bộ, cơ quan ngang bộ tự mình hoặc theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân chuẩn bị đề nghị xây dựng nghị định thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách trình Chính phủ xem xét, thông qua đề nghị xây dựng nghị định…”*  Khoản 1 Điều 5 Nghị định 10/2019/NĐ-CP quy định: *“Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền trình Chính phủ: Ban hành, sửa đổi, bổ sung điều lệ của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập giao Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu theo quy định của Chính phủ”.*  Tuy nhiên, khoản 7 Điều 1 Dự thảo Nghị định sửa đổi quy định Ủy ban có trách nhiệm đề xuất Chính phủ ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Tổng công ty ĐSVN. Điểm b khoản 1 Điều 2 Dự thảo Nghị định sửa đổi Điều 75 Nghị định số 11/2018/NĐ-CP quy định Ủy ban trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Tổng công ty ĐSVN.  Như vậy, tồn tại sự khác biệt về thẩm quyền trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Tổng công ty ĐSVN, đề nghị xem xét, hiệu chỉnh phù hợp với quy định pháp luật/ hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. | Tiếp thu. Tại điểm b khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định, bỏ “Điều 75” và bổ sung khoản 24 Điều 1 như sau:  *“24. Sửa đổi Điều 75 như sau:*  *Điều 75. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam*  *Điều lệ của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam được sửa đổi, bổ sung khi các luật liên quan có quy định khác với quy định trong Điều lệ này hoặc trong trường hợp Hội đồng thành viên thấy cần phải bổ sung, sửa đổi hoặc do chủ sở hữu yêu cầu. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ Tổng công ty Đường sắt Việt Nam do Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền trình Chính phủ ban hành.”* |
| 7. | Về khoản 1 Điều 76 Nghị định số 11/2018/NĐ-CP  Đề nghị bổ sung tại khoản 1 Điều 76 Nghị định số 11/2018/NĐ-CP về phạm vi thi hành bao gồm: *“Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp”.* | Tiếp thu. |